

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện quản lý hoạt động cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Luật Tài Nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 182/TTr-SXD ngày 21/6/2017, Báo cáo thẩm số 176 /BC-STP ngày 20/6/2017 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện về quản lý hoạt động cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và MT, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Lao động thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải; Cục thuế tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Sơn La; Đơn vị cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *kt*

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Trung tâm Công báo, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TH, KG-VX, NC, Quý-KT, 50b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh

QUY ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện quản lý về hoạt động cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của UBND tỉnh Sơn La)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện quản lý về hoạt động cấp nước đô thị, Khu công nghiệp và các khu vực dự kiến trở thành đô thị theo quy hoạch được duyệt trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng với mọi tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh; tổ chức, cá nhân nước ngoài khi tham gia các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND TỈNH, UBND CẤP HUYỆN QUẢN LÝ VỀ HOẠT ĐỘNG CẤP NƯỚC ĐÔ THỊ

Điều 3. Sở Xây dựng

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ sạch đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Tham gia ý kiến các cơ chế, chính sách về cấp nước đô thị và khu công nghiệp khi có yêu cầu; tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, thông tư, quyết định của ngành xây dựng liên quan đến hoạt động cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức lập nhiệm vụ, đề án quy hoạch cấp nước vùng và cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh; chủ trì thẩm định các nhiệm vụ, đề án quy hoạch cấp nước vùng, cấp nước đô thị theo thẩm quyền.

5. Tổng hợp, hướng dẫn lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng hệ thống cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

6. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định phương án giá bán nước sạch tại đô thị và khu công nghiệp do doanh nghiệp sản xuất và cung cấp nước sạch lập phù hợp với khung giá và hướng dẫn của Bộ Tài chính, trình UBND tỉnh phê duyệt.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổ chức thẩm định kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch do đơn vị cấp nước lập trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

8. Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện hoạt động cấp nước đô thị, khu công nghiệp, việc quản lý chất lượng xây dựng công trình cấp nước. Chỉ đạo Thanh tra Xây dựng kiểm tra, phát hiện kịp thời, xử lý các hành vi xâm phạm công trình cấp nước, hành lang và khu vực an toàn công trình, mạng lưới cấp nước theo Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở.

9. Phối hợp với Sở Y tế thực hiện thanh tra, kiểm tra và giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng nước sinh hoạt đô thị; việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định.

10. Tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện quản lý sản xuất, tiêu thụ nước sạch đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các đơn vị cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh thực hiện các nhiệm vụ:

a. Xây dựng phương án giá nước sạch, phương án điều chỉnh giá nước sạch, lộ trình tăng giá đảm bảo quy chế tính giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước phải phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh.

b. Thông báo công khai giá nước trên thông tin đại chúng để nhân dân biết giám sát thực hiện.

c. Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch; kế hoạch giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch của từng nhà máy cấp nước theo lộ trình hàng năm và 05 năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

d. Phối hợp với Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh xây dựng phương án quản lý, sử dụng hệ thống cấp nước phòng cháy và chữa cháy.

12. Phối hợp với Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ:

a. Kiểm tra việc tổ chức lựa chọn và ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước trên địa bàn mình quản lý theo nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

b. Báo cáo về các nội dung liên quan về công tác quản lý cấp nước thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở lao động thương binh và Xã hội, Cục thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan hướng dẫn nguyên tắc, cơ cấu, phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch tại các khu vực đô thị, khu công nghiệp; Thẩm định phương án giá bán nước sạch, Lộ trình điều chỉnh giá bán nước sạch do doanh nghiệp sản xuất và cung cấp nước sạch lập nằm trong khung giá của Bộ Tài chính quy định và phải phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, trình UBND tỉnh phê duyệt, để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện giá tiêu thụ nước sinh hoạt trên địa bàn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống cấp nước và cân đối ngân sách để thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư theo quy định.

4. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và bố trí kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn tỉnh.

Điều 5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có quy hoạch, kế hoạch, giải pháp thực hiện bảo vệ, khoanh nuôi phát triển bền vững lâu dài khu vực rừng tại các đầu nguồn cấp nước cho các đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Kiểm tra hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phải đảm bảo tuyệt đối an toàn không gây tác hại ô nhiễm đến khu vực đầu nguồn cấp nước tại các đô thị.

3. Đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ cho các đối tượng được giao quản lý các khu vực rừng đầu nguồn cấp nước cho các khu vực đô thị.

4. Phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan tham gia công tác thẩm định giá nước sinh hoạt hàng năm do đơn vị cấp nước xây dựng trình xin ý kiến.

Điều 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh có cơ

chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống cấp tại các khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định tại điều 30 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

Lập danh mục các dự án đầu tư trong lĩnh vực cấp nước đô thị theo từng giai đoạn để kêu gọi khuyến khích đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Hướng dẫn trình tự thủ tục, tiếp nhận, thẩm định trình UBND tỉnh cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước theo quy định của pháp luật. Kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước theo quy định.

2. Chủ trì thẩm định nhu cầu sử dụng đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp với Sở Xây dựng xác định vị trí địa điểm và quy mô diện tích để xây dựng công trình cấp nước đô thị.

3. Trên cơ sở đồ án quy hoạch cấp nước đã được phê duyệt tổ chức quản lý, bảo vệ quỹ đất đã được xác định phục vụ cho các công trình cấp nước.

4. Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh việc thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định hiện hành.

5. Phối hợp chính quyền các địa phương quản lý nguồn thải, các nguy cơ có thể gây ô nhiễm nguồn nước nhất là các khu vực thượng nguồn, khu vực khai thác phục vụ sản xuất nước sạch đô thị. Đề xuất các biện pháp phòng ngừa và khắc phục các vấn đề về ô nhiễm nguồn nước.

6. Xác định phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực cấp nước sinh hoạt trên cơ sở đề xuất của các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước và hiện trạng sử dụng đất; Trình UBND tỉnh phê duyệt và công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 8. Sở Giao thông vận tải

1. Trong quá trình thẩm định dự án phải có ý kiến tham gia đề nghị chủ đầu tư dự án các công trình giao thông nghiên cứu bổ sung rãnh, cống hộp kỹ thuật để lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật, trong đó có các công trình đường ống cấp nước.

2. Chấp thuận, cấp phép xây dựng mới; cải tạo, nâng cấp, sửa chữa công trình cấp nước trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở quản lý.

Điều 9. Sở Y tế

1. Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị liên quan định kỳ hoặc đột xuất thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng nước sinh hoạt đối với các đơn vị sản xuất và cung cấp nước sinh hoạt đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm

tra và giám sát việc thực hiện quy chuẩn, tiêu chuẩn nước sạch trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng tháng, hàng quý kiểm tra và công bố chất lượng nước của các đơn vị sản xuất, tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

3. Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, kỹ thuật quốc gia và các quy định về chất lượng nước sinh hoạt và ăn uống theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến, giáo dục, hướng dẫn nhân dân bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng nước tiết kiệm và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về cấp nước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 11. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tổ chức thẩm định công nghệ, thiết bị các dự án đầu tư xây dựng công trình xử lý nước sạch và thăm tra công nghệ, thiết bị lắp đặt tại các dự án đầu tư xây dựng theo kết quả thẩm định.

2. Cập nhật và công bố thông tin khoa học, các nghiên cứu phát minh sáng chế được công nhận ứng dụng hiệu quả trong lĩnh vực cấp nước.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm định việc thực hiện các quy định của nhà nước về tiêu chuẩn Đo lường, Chất lượng liên quan đến sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh (Kiểm định các loại đồng hồ đo nước lạnh, đồng hồ đo áp lực tại các đơn vị cấp nước).

Điều 12. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố

1. Thực hiện các chức năng và nhiệm vụ về hoạt động cấp nước được quy định tại Khoản 9, Điều 60 của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP.

2. Tổ chức lựa chọn và ký kết thoả thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước trên địa bàn quản lý theo nội dung được quy định tại Khoản 6, Điều 29 và Khoản 1, 2 Điều 31 của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng.

3. Phối hợp với đơn vị cấp nước quản lý bảo vệ an toàn nguồn nước, hệ thống cấp nước và ổn định dịch vụ cấp nước trên địa bàn quản lý;

4. Phối hợp với các đơn vị cấp nước tổ chức kiểm tra giám sát nhằm kịp thời phát hiện các hành vi xâm phạm công trình cấp nước, hành lang và khu vực an toàn công trình cấp nước và xử lý theo thẩm quyền; Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước tiết kiệm.

5. Chủ trì thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình cấp nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật, kế hoạch của chủ đầu tư; kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

6. Quản lý, giám sát các đơn vị cấp nước sạch đô thị tại địa phương về: Số lượng, tiêu chuẩn chất lượng, giá bán cho từng đối tượng cụ thể trên địa bàn theo quyết định của UBND tỉnh quy định.

7. Phối hợp với Sở Xây dựng các cơ quan liên quan triển khai thực hiện và tổ chức giám sát kế hoạch cấp nước an toàn theo Thông tư số 08/2012/TT-BXD.

8. Tổ chức lập Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong lĩnh vực cấp nước đô thị gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định.

9. Báo cáo các nội dung liên quan về công tác quản lý cấp nước đô thị trên địa bàn theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp.

10. Chấp thuận, cấp phép xây dựng mới; cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do huyện, thành phố quản lý.

11. Chỉ đạo UBND cấp phường, thị trấn thực hiện công tác kiểm tra, xử phạt hoặc đề nghị xử phạt đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động cấp nước đô thị trên địa bàn mình quản lý theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; Tuyên truyền, giáo dục, vận động các tổ chức, cá nhân sử dụng nước sạch và tích cực tham gia bảo vệ công trình cấp nước

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Sở Xây dựng, Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện thành phố có trách nhiệm phổ biến triển khai thực hiện Quy định này. Các nội dung khác không nêu trong Quy định này, được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 14. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh